

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 2713/TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2024

V/v hàng hóa nhập khẩu để sản xuất
công cụ, dụng cụ tiêu dùng nội bộ
của DNCX

Kính gửi:

- Vụ Pháp chế;
- Cục Quản lý, giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí.

Tổng cục Hải quan nhận được báo cáo vướng mắc của của Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi tại công văn số 510/HQQNg-NV ngày 09/4/2024 của Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi về việc loại hình nhập khẩu hạt nhựa và việc khai báo BCQT, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Trên cơ sở nội dung công văn số 510/HQQNg-NV của Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi và công văn số 271/2023/CV-HOLV2 của Công ty TNHH Hoya Lens Việt Nam – Chi nhánh Quảng Ngãi (sau đây gọi là Công ty Hoya Lens) được gửi kèm theo công văn số 510/HQQNg-NV thì Công ty là doanh nghiệp chế xuất (DNCX) nhập khẩu hạt nhựa làm nguyên liệu để tự sản xuất ra miếng đệm khuôn tròng kính là công cụ, dụng cụ dùng để sản xuất sản phẩm xuất khẩu tròng mắt kính. Lượng hạt nhựa mà Công ty Hoya Lens nhập khẩu phải trải qua quá trình sản xuất và đưa đi gia công lại công đoạn ở doanh nghiệp khác sau đó đưa trở lại Công ty Hoya Lens để tiếp tục sản xuất tạo thành miếng đệm khuôn tròng kính. Như vậy, hàng hóa là hạt nhựa mà DNCX nhập khẩu bị biến đổi, không giữ nguyên được trạng thái, tính năng của hạt nhựa nhập khẩu ban đầu. Công ty xác định hạt nhựa không phải là vật tư tiêu hao vì không bị tiêu hao trong quá trình sản xuất sản phẩm xuất khẩu là tròng kính mắt. Miếng đệm khuôn tròng kính được sử dụng và tái sản xuất nhiều lần để sử dụng cho quy trình sản xuất tròng kính xuất khẩu và chỉ sử dụng trong nội bộ của DNCX. Qua rà soát thì hiện nay chưa có quy định cụ thể về thủ tục hải quan đối với trường hợp này.

Căn cứ điểm c khoản 4 Điều 2 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 quy định hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan và chỉ sử dụng trong khu phi thuế quan thuộc đối tượng không chịu thuế;

Căn cứ khoản 1 Điều 4 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 quy định về khu phi thuế quan;

Căn cứ Điều 60 Thông tư 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 39 Điều 1 Thông tư 39/2018/TT-BTC quy định "*Tổ chức, cá nhân có hoạt động gia công, sản xuất xuất khẩu (bao gồm DNCX) thực hiện cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động nhập kho nguyên liệu, vật tư nhập khẩu, xuất kho nguyên liệu, vật tư; nhập kho thành phẩm, xuất kho thành phẩm và các chỉ tiêu thông tin quy định tại mẫu số 30 Phụ lục II ban hành kèm Thông tư này từ*

hệ thống quản trị sản xuất của tổ chức, cá nhân với Chi cục Hải quan nơi đã thông báo cơ sở sản xuất thông qua Hệ thống. Tổ chức, cá nhân có trách nhiệm cung cấp thông tin ngay sau khi phát sinh nghiệp vụ liên quan đến các chỉ tiêu thông tin quy định tại mẫu số 30 Phụ lục II ban hành kèm Thông tư này.

....

Trường hợp tổ chức, cá nhân chưa thực hiện cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều này với cơ quan hải quan thì định kỳ báo cáo quyết toán tình hình sử dụng nguyên liệu, vật tư nhập khẩu, hàng hóa xuất khẩu với cơ quan hải quan theo năm tài chính.”;

Căn cứ Điều 74 Thông tư 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung tại khoản 50 Điều 1 Thông tư 39/2018/TT-BTC quy định “*hàng hóa nhập khẩu phục vụ hoạt động sản xuất sản phẩm xuất khẩu của DNCX phải thực hiện thủ tục hải quan theo quy định và sử dụng đúng mục đích sản xuất*” và trong các trường hợp DNCX và đối tác được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục hải quan có bao gồm trường hợp “*hàng hóa luân chuyển trong nội bộ của một DNCX*”.

Theo đó, trường hợp DNCX (đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13) nhập khẩu vào DNCX hàng hóa phục vụ hoạt động sản xuất sản phẩm xuất khẩu của DNCX và chỉ sử dụng cho DNCX thuộc đối tượng không chịu thuế, DNCX phải thực hiện thủ tục hải quan theo quy định và sử dụng đúng mục đích sản xuất. Khi DNCX luân chuyển hàng hóa trong nội bộ thì được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục hải quan.

Theo Tổng cục Hải quan, trường hợp DNCX nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất ra công cụ, dụng cụ và công cụ, dụng cụ này được sử dụng trong nội bộ của DNCX thì có thể áp dụng quy định đối với trường hợp DNCX nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất ra hàng hóa xuất khẩu cho DNCX khác. Do vậy, Tổng cục Hải quan đề xuất:

- Được áp dụng quy định tại Điều 74 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 50 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC để thực hiện thủ tục hải quan đối với nguyên liệu nhập khẩu phục vụ sản xuất công cụ, dụng cụ cho chính DNCX sử dụng nội bộ và thủ tục xuất dùng nội bộ công cụ, dụng cụ do DNCX tự sản xuất để phục vụ hoạt động sản xuất sản phẩm xuất khẩu của mình. Theo đó, nguyên liệu DNCX nhập khẩu để sản xuất công cụ, dụng cụ phục vụ cho hoạt động sản xuất sản phẩm xuất khẩu của chính DNCX phải thực hiện thủ tục nhập khẩu và khai mã loại hình E11 đối với nguyên liệu nhập khẩu từ nước ngoài hoặc khai mã loại hình E15 đối với nguyên liệu nhập khẩu từ nội địa. Khi xuất dùng nội bộ công cụ, dụng cụ nêu trên cho hoạt động sản xuất, DNCX được lựa chọn thực hiện hoặc không thực hiện thủ tục hải quan. DNCX phải thực hiện thông báo định mức, báo cáo quyết toán đối với các mã nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất công cụ, dụng cụ cho chính DNCX sử dụng và báo cáo quyết toán đối với các mã sản phẩm do DNCX sản

xuất được xuất nội bộ dùng làm công cụ, dụng cụ cho hoạt động sản xuất sản phẩm xuất khẩu của mình.

- Đối với các mã nguyên liệu nhập khẩu để sản xuất công cụ, dụng cụ cho chính DNCX sử dụng nêu trên, khi lập báo cáo quyết toán nhập – xuất – tồn kho nguyên liệu, vật tư nhập khẩu thì tại chỉ tiêu số 25.13 của mẫu số 25 Phụ lục II Thông tư số 39/2018/TT-BTC hoặc trên mẫu số 15/BCQT-NVL/GSQL tại cột số 12 - Ghi chú thể hiện “*phục vụ sản xuất công cụ, dụng cụ*”;

- Đối với các mã sản phẩm do DNCX sản xuất được xuất nội bộ dùng làm công cụ, dụng cụ cho hoạt động sản xuất sản phẩm xuất khẩu nêu trên, khi lập báo cáo quyết toán nhập – xuất – tồn kho sản phẩm được sản xuất từ nguyên liệu, vật tư nhập khẩu thì tại chỉ tiêu số 26.13 của mẫu số 26 Phụ lục II Thông tư số 39/2018/TT-BTC hoặc trên mẫu số 15a/BCQT-SP/GSQL tại cột số 11 - Ghi chú thể hiện “*sử dụng nội bộ trong DNCX*”.

- Khi xây dựng định mức thực tế sản xuất sản phẩm xuất khẩu thì tại chỉ tiêu số 27.11 của mẫu số 27 Phụ lục II Thông tư số 39/2018/TT-BTC hoặc trên mẫu số 16/ĐMTT/GSQL tại cột số 9 – Ghi chú thể hiện “*sử dụng nội bộ trong DNCX*”.

Trường hợp DNCX nhập khẩu nguyên liệu để sản xuất ra công cụ, dụng cụ và công cụ, dụng cụ này được sử dụng trong nội bộ của DNCX thì hiện nay chưa có quy định của về thủ tục hải quan và lập BCQT. Hoạt động này có thể sẽ còn phát sinh ở các DNCX khác nên đề nghị Vụ Pháp chế và Cục Quản lý, Giám sát chính sách thuế, phí và lệ phí có ý kiến tham gia đối với đề xuất nêu trên của Tổng cục Hải quan. Trên cơ sở ý kiến tham gia của quý Cục, Vụ, Tổng cục Hải quan sẽ tổng hợp trình Lãnh đạo Bộ Tài chính hướng dẫn các Cục Hải quan tỉnh, thành phố thủ tục hải quan thực hiện đối với trường hợp này.

Tổng cục Hải quan xin nhận văn bản tham gia ý kiến của quý Cục, Vụ trước ngày 04/6/2024 và file mềm gửi về anhdtl@customs.gov.vn.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Thọ